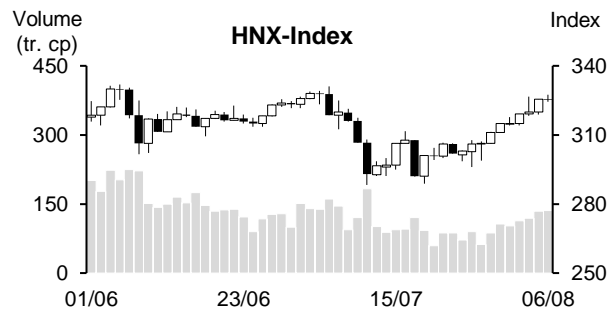
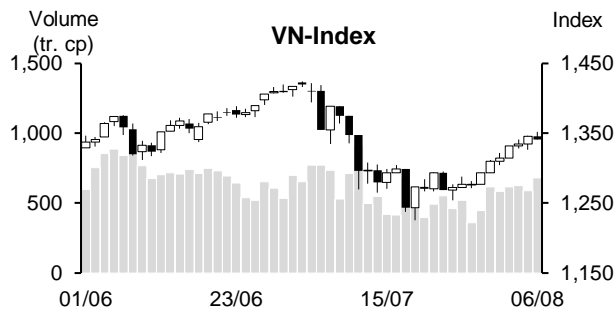


Ngày	Thứ 2 02/08	Thứ 3 03/08	Thứ 4 04/08	Thứ 5 05/08	Thứ 6 06/08	Trung bình
VN-Index	1,314.22	1,332.44	1,334.74	1,345.55	1,341.45	1,333.68
Thay đổi +/-	4.17	18.22	2.30	10.81	-4.10	6.28
Thay đổi %	0.32%	1.39%	0.17%	0.81%	-0.30%	0.48%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	586.76	616.38	626.29	590.42	682.08	620.39
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	18,330.47	20,213.24	19,368.53	17,533.31	20,666.94	19,222.50
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	297.28	159.17	818.27	1,104.20	35.42	482.87
VN30	1,448.21	1,469.87	1,472.20	1,486.46	1,476.79	1,470.71
Thay đổi +/-	0.98	21.66	2.33	14.26	-9.67	5.91
Thay đổi %	0.07%	1.50%	0.16%	0.97%	-0.65%	0.41%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	198.50	225.71	218.55	193.62	211.70	209.61
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	9,463.25	11,300.38	10,286.53	9,240.42	10,508.31	10,159.78
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	261.67	150.25	755.53	1,046.10	56.59	454.03
HNX-Index	314.93	319.13	320.02	325.46	325.46	321.00
Thay đổi +/-	0.08	4.20	0.89	5.44	0.00	2.12
Thay đổi %	0.03%	1.33%	0.28%	1.70%	0.00%	0.67%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	102.62	113.09	119.13	134.16	135.41	120.88
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	2,443.25	2,978.11	2,773.55	3,178.73	3,234.98	2,921.72
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	4.64	9.41	-9.79	19.42	4.42	5.62



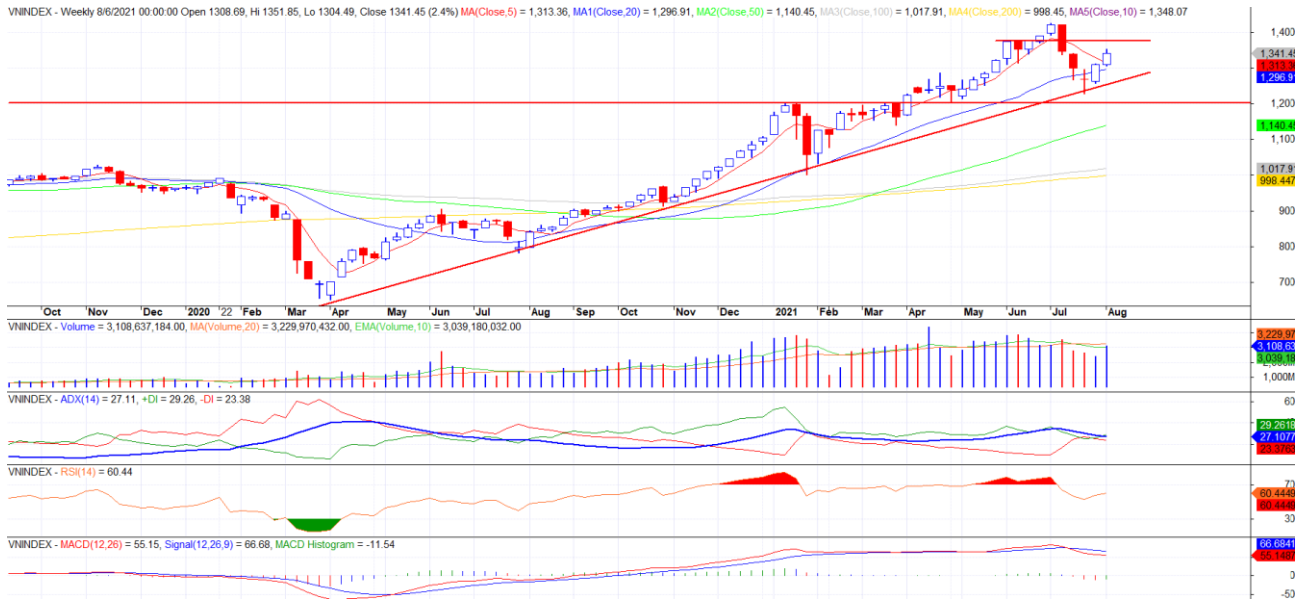
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Xu hướng phục hồi đang dần được hình thành khi thị trường có tuần tăng điểm thứ 2 liên tiếp nhờ yếu tố thanh khoản được cải thiện cũng như sự trở lại của dòng vốn ngoại. Mặc dù vẫn có những rung lắc trong một vài phiên giao dịch, nhìn chung các nhóm ngành trong tuần qua đa phần đều có diễn biến tăng giá với sự dẫn dắt của các nhóm ngành vốn hóa lớn điển hình như Bất động sản hay Ngân hàng. Tuy nhiên, tín hiệu điều chỉnh cũng đã xuất hiện trở lại với phiên giảm điểm vào ngày thứ 6 và chấm dứt chuỗi 9 phiên tăng liên tiếp khi VN-Index đang tiến đến vùng kháng cự quan trọng 1,350 điểm. Do đó, thị trường có thể sẽ xảy ra điều chỉnh kỹ thuật và tích lũy trước khi bước vào nhịp tăng mới.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

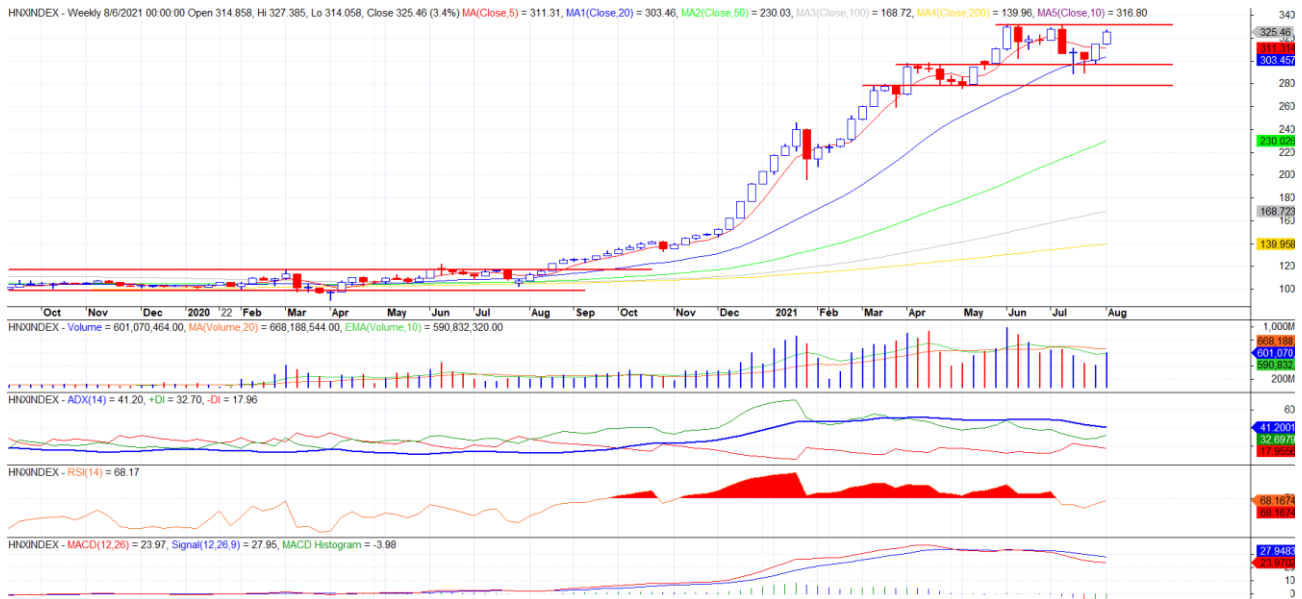
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Tín hiệu đã vượt lên lại MA5 tuần kèm khối lượng cải thiện cho khả năng nhịp tăng có thể còn tiếp diễn về kháng cự 1370-1390 như nhận định trong báo cáo trước. Tuy nhiên khả năng chỉ số có thể sẽ có 1-2 phiên điều chỉnh trở lại trong đầu tuần, khi mà ở đồ thị ngày chỉ số đã có phiên cuối tuần không được tích cực khi đảo chiều về cuối phiên đi kèm khối lượng cao. Ngưỡng hỗ trợ gần sẽ quanh 1315-1320. Áp lực bán trong nhịp điều chỉnh này cần phải đạt mức thấp để duy trì cơ hội tiếp tục nhịp tăng.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng tăng điểm tương tự. Tín hiệu tuần vẫn duy trì khá tốt nhưng cũng đã về gần vùng đỉnh cũ quanh 330. Đồng thời, ở đồ thị ngày, dấu hiệu áp lực bán đã xuất hiện ở 2/3 phiên gần nhất với một nến rút đầu và một nến Doji vào cuối tuần đi kèm khối lượng cao. Với tín hiệu này, khả năng chỉ số cũng có thể sớm điều chỉnh trở lại. Ngưỡng hỗ trợ gần quanh 310-315. Trường hợp nếu chỉ số tiếp tục tăng vượt đỉnh nhưng tín hiệu không mạnh mẽ thì cần chú ý đến khả năng phá vỡ giả.

HNX-Index



Nhìn chung, cả hai chỉ số đều đang cho khả năng có thể điều chỉnh một vài phiên trong tuần này trước khi tiếp tục nhịp tăng. Nhà đầu tư vẫn có thể nắm giữ vị thế hoặc tận dụng nhịp chỉnh để gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHÓP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
STB	30,300	1.34%	163,044,200
HPG	48,400	2.33%	126,639,300
FLC	11,600	4.04%	108,988,700
CTG	34,150	-0.73%	94,978,100
TCB	51,800	1.37%	84,240,500

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHB	29,000	4.32%	95,359,272
VND	50,100	8.68%	57,432,133
PVS	25,300	2.02%	54,437,885
SHS	42,300	0.24%	32,717,248
KLF	4,100	10.81%	26,670,340

TOP 5 GIÁ TRỊ KHÓP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	48,400	2.33%	6,063.7
STB	30,300	1.34%	4,938.6
TCB	51,800	1.37%	4,372.3
SSI	56,400	3.30%	4,165.0
VHM	113,900	5.17%	3,922.4

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
VND	50,100	8.68%	2,790.9
SHB	29,000	4.32%	2,686.0
SHS	42,300	0.24%	1,398.5
PVS	25,300	2.02%	1,370.9
MBS	30,600	5.15%	583.5

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

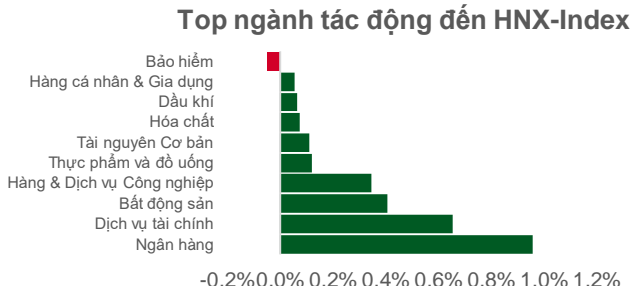
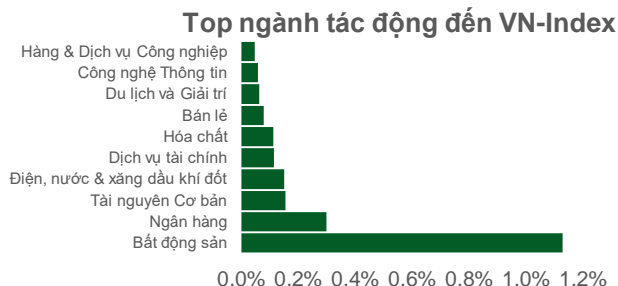
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	113,300	5.69%	0.42%
VHM	113,900	5.17%	0.37%
BID	42,900	4.38%	0.15%
GAS	92,400	3.13%	0.11%
NVL	107,500	3.37%	0.10%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SHB	29,000	4.32%	0.55%
VND	50,100	8.68%	0.41%
NVB	26,100	16.00%	0.35%
PHP	25,100	10.09%	0.18%
DXS	27,900	4.49%	0.10%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

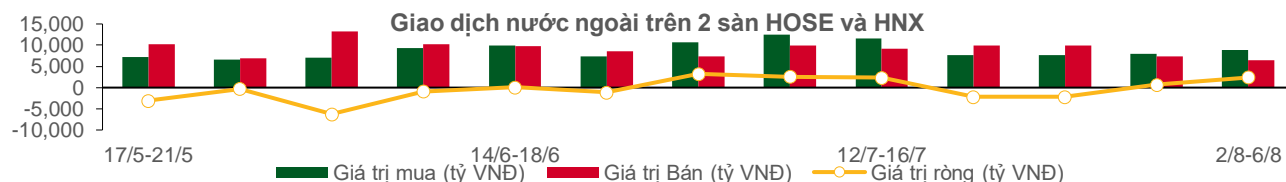
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
SAB	155,200	-2.39%	-0.05%
ACB	35,550	-1.66%	-0.03%
CTG	34,150	-0.73%	-0.02%
VPB	60,600	-0.66%	-0.02%
TMS	53,100	-13.24%	-0.01%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
DTK	11,100	-5.13%	-0.10%
PVI	38,500	-2.28%	-0.05%
MVB	19,000	-6.40%	-0.03%
NTP	48,900	-2.00%	-0.03%
NRC	17,500	-6.42%	-0.02%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	186.14	8,195.88	127.91	5,781.55	58.23	2,414.34
HNX	19.76	677.31	19.52	649.20	0.24	28.10
Tổng 2 sàn	205.90	8,873.19	147.43	6,430.75	58.47	2,442.44



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VHM	113,900	9,188,700	985.15
STB	30,300	23,029,200	702.33
SSI	56,400	11,338,600	639.14
MBB	29,650	12,837,700	379.37
HDB	35,000	5,998,500	208.07

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VND	50,100	1,662,113	79.19
DXS	27,900	1,472,600	39.67
THD	209,800	20,200	4.25
PAN	27,800	78,100	2.10
CDN	29,500	66,500	1.90

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VIC	113,300	(3,287,500)	(374.70)
VNM	87,200	(2,343,030)	(203.75)
VRE	27,950	(5,589,908)	(155.85)
GAS	92,400	(1,109,900)	(103.57)
SZC	44,300	(1,481,700)	(63.57)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VCS	120,000	(183,626)	(22.18)
PVS	25,300	(704,450)	(17.84)
NTP	48,900	(353,770)	(17.12)
SHB	29,000	(555,468)	(15.35)
PLC	30,700	(317,240)	(9.88)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,

Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,

Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912